

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **05/2022/HSST**;

Ngày: 19/01/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Mạnh Khang;

+ Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2021/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

*** H;** Sinh năm: 1980 tại Thanh Hóa; HKTT: thôn T, xã M, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Thôn Y, xã K, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Đ và bà T; Vợ: D; Con: có 02 con.

Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 14/02/2020, Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hà Nội xử phạt 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 20 tháng kể từ ngày 14/02/2020 (*Chưa được xóa án tích*).

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội. *Có mặt.*

*** Bị hại:** Ông N, sinh năm: 1992, HKTT: Thôn H, xã S, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà D, sinh năm: 1983; Trú tại: thôn Y, xã K, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/8/2021, H là đối tượng đang trong thời gian thử thách án treo về tội “Trộm cắp tài sản” mượn xe mô tô Honda Wave biển số: 29X5-119.67 của chị D (sinh năm: 1983, trú quán: thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội, là vợ của H) rồi điều khiển xe đi từ nhà ở thôn Y, xã K, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đi đến cửa hàng của anh N (sinh năm 1992, HKTT: thôn Hn, xã S, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội) tại số nhà 116, Thôn H, xã S, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội để xin ốc vít về sửa lại chiếc ghế gấp do trước đó H đã mua ở đây. Khi đến nơi, H thấy chỉ có một bé trai là con của anh N dưới 01 tuổi và không có ai trông coi cửa hàng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H quan sát xung quanh, phát hiện giữa cửa hàng có 01 (một) máy xịt rửa xe áp hơi cao màu đỏ đen, nhãn hiệu AMAX TOOLS – AMG 1800W thì đi vào bên trong cửa hàng cầm máy xịt rửa xe mang ra ngoài. Lúc này, anh N đi từ bên ngoài vào thấy H đang cầm máy xịt của mình thì bắt giữ được H. Lúc này, tổ công tác Công an xã Sơn Đồng phối hợp với đội CSGT-TT Công an huyện Hoài Đức, TP Hà Nội đang tuần tra nghe thấy tiếng hô trộm của người dân đã xuống kiểm tra và phát hiện vụ việc trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) máy xịt rửa xe áp lực cao màu đỏ đen, nhãn hiệu AMAX TOOLS – AMG 1800W (thu giữ trong quá trình bắt quả tang).
- 01 (một) xe mô tô Honda Wave anpha màu đồng, BKS: 29X5-119.67, xe đã qua sử dụng (do H giao nộp).

Ngày 14/9/2021, Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức, kết luận: “01 (một) máy xịt rửa xe áp lực cao màu đỏ đen, nhãn hiệu AMAX TOOLS – AMG 1800W, có gắn 01 dây áp lực màu đen có đường kính 0,8cm, dài 7,7m, máy cũ đã qua sử dụng từ tháng 01/2021. Tổng giá trị của tài sản cần định giá là **500.000 đồng** (Năm trăm nghìn đồng)”.

Đối với xe mô tô Honda Wave màu đồng, BKS: 29X5-119.67, H điều khiển đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe mô tô trên đăng ký chủ xe là chị D. Ngày 20/8/2021, H lấy xe mô tô trên đi trộm cắp tài sản thì chị D không biết. Do đó, Công an huyện Hoài Đức đã trả xe mô tô trên cho chị D.

Đối với 01 (một) máy xịt rửa xe áp lực cao màu đỏ đen, nhãn hiệu AMAX TOOLS – AMG 1800W, Công an huyện Hoài Đức đã trả chiếc máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh N. Anh N đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự: Anh N không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*Tại Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSHĐ ngày 30/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên nội D bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:**

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

+ Tuyên bố bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 21/2020/HSST ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hà Nội xử phạt 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 19 đến 22 tháng tù.

- Về bồi thường dân sự: Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra—Công an huyện Hoài Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội D bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/8/2021 tại số nhà 116 thôn Hn, xã S, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội, H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) máy xịt rửa xe trị giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của ông N.

Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), tuy nhiên ngày 14/02/2020 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hà Nội xử phạt 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 20 tháng kể từ ngày 14/02/2020 nhưng chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đang trong thời gian thử thách của bản án hình sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trái pháp luật về cùng loại tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị áp dụng phạt tù hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo phạm tội khi chưa chấp hành xong thời gian thử thách của Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 14/2/2020 của Tòa án nhân dân quận G,

thành phố Hà Nội nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo H 07 (Bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 10 (Mười) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **17** (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2021, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/10/2019 đến ngày 21/10/2019 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 14/2/2020 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hà Nội.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Ủy ban nhân dân xã/phường nơi bị cáo cư trú (thay TBKQ);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức;
- Công an huyện Hoài Đức;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư Pháp thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP,THAHS,HSVA.

Phạm Thanh Hải